

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 3
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2020/HS-ST

Ngày: 08-01-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 3 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vương Xuân Đức.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Đặng Thị Ngọc Hằng

Ông Nguyễn Kiên Hiền

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Minh Anh – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 3
Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 3 Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Lê Quốc Vương – Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 01 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 124/2019/HS-ST ngày 03 tháng 12 năm 2019, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 535/2019/HSST-QĐ ngày 24 tháng 12 năm 2019 đối với bị cáo:

NGUYỄN VĂN L (tên gọi khác: B), giới tính: Nam, sinh ngày 30-9-1997 tại Quảng Ngãi; trú tại: Thôn M, xã Đ, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi; chỗ ở: 214/C49 Nguyễn Trãi, phường T, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; con ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Thị H; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt phạm tội quả tang ngày 15-8-2019. (Có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Hồ Ngọc Hiền Thảo, Luật sư Văn phòng luật sư Triển Luật, thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh (Có mặt).

Người có quyền lợi liên quan: Nguyễn Thị D, sinh 1995

Địa chỉ: Xã Đ, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi. (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 15-8-2019, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an Quận 3 tuần tra đến trước số 167 Nguyễn Phúc Nguyên, Phường A, Quận 3 phát hiện Nguyễn Văn L điều khiển xe biển số 76G-280.90 có biểu hiện nghi vấn nên tiến

hành kiểm tra, thu giữ trong quần lót phía trước của L 01 gói nylon chứa 10 viên nén màu cam, 01 gói nylon chứa 03 viên nén màu xanh, 03 gói nylon chứa tinh thể không màu là ma túy nên đưa về Công an Phường A, Quận 3 lập biên bản bắt người phạm tội quả tang chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an Quận 3 xử lý. Tiến hành khám xét nơi ở của L tại số 214/C49 Nguyễn Trãi, phường T, Quận 1 thu giữ thêm 05 gói nylon chứa tinh thể không màu, 01 cân điện tử để cân ma túy.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Văn L khai nhận: Vào khoảng 20 giờ ngày 15-8-2019, L điều khiển xe máy biển số 76G-280.90 đến trước nhà số 167 Nguyễn Phúc Nguyên, Phường A, Quận 3 để bán ma túy cho người tên M (chưa rõ lai lịch) thì bị lực lượng Công an Quận 3 kiểm tra bắt giữ như đã nêu trên. Số ma túy bị thu giữ bắt quả tang là L mua trước đó của người tên T (không rõ lai lịch) trên đường Nguyễn Trãi, Quận 1 giá 5.000.000 đồng. Đối với số ma túy thu giữ tại nhà L không nhớ mua của ai, giá bao nhiêu. Mục đích cất giữ trái phép chất ma túy là để sử dụng và bán cho người nghiện kiếm lời.

Tại bản Kết luận giám định số 1691/KLGD-H ngày 22-8-2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận về 02 gói ma túy được niêm phong bên ngoài có chữ ký của Nguyễn Văn L, hình dấu Công an Phường A, Quận 3 và Công an phường T, Quận 1 do Cơ quan điều tra trưng cầu giám định như sau:

Gói 1: 10 viên nén ma túy hình vuông màu cam là ma túy thể rắn, có khối lượng 3,5195 gr, loại MDMA; 03 viên nén màu xanh hình chim cú mèo là ma túy ở thể rắn, khối lượng 1,2025 gr, loại MDMA; tinh thể không màu là ma túy ở thể rắn, khối lượng 0,5387 gr, loại Ketamine; tinh thể màu trắng là ma túy ở thể rắn, khối lượng 1,0024 gr, loại Ketamine;

Gói 2: Tinh thể không màu là ma túy ở thể rắn, khối lượng 2,1842 gr, loại Ketamine; tinh thể màu trắng là ma túy ở thể rắn, khối lượng 1,8281 gr, loại Ketamine.

Như vậy, tổng khối lượng chất ma túy thu giữ của bị cáo Nguyễn Văn L là 4,7220 gr MDMA và 5,5534 gr Ketamine.

Vật chứng vụ án:

- Mẫu vật còn lại sau giám định vụ số 1619/KLGD-H ngày 22-8-2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hồ Chí Minh, được niêm phong bên ngoài có chữ ký của Giám định viên Trần Đình Hải và Điều tra viên Võ Quốc Hùng gồm: Gói 1 có 07 viên nén hình vuông màu cam, khối lượng 2,4620 gr; 02 viên nén màu xanh hình chim cú mèo, khối lượng 0,8040 gr; tinh thể không màu khối lượng 0,3260 gr; tinh thể màu trắng khối lượng 0,7730 gr và gói 2 có tinh thể không màu, khối lượng 1,6492 gr; tinh thể màu trắng, khối lượng 1,5279 gr.

- 01 cân điện tử kích thước 04cm x 08 cm;

- 01 xe máy, biển số 76G-280.90, số máy: CGA1-503483, số khung: RLSDL 11ANHV103439. Qua xác minh, do bà Nguyễn Thị D (chị ruột bị cáo) là chủ sở hữu, bà D cho L mượn xe nhưng không biết L sử dụng làm phương tiện mua bán trái phép chất ma túy.

- 01 điện thoại di động ghi chữ Iphone, màu đỏ;

- Thu giữ 283.000 đồng trong người bị cáo; 45.000.000 đồng thu giữ khi khám xét nơi ở.

Tại bản cáo trạng số 110/CT-VKS ngày 29-11-2019 Viện kiểm sát nhân dân Quận 3 đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn L về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm p khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm p khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo từ 08 năm đến 09 năm tù.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy số ma túy do Công an Quận 3 thu giữ; tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 01 cân điện tử; giao trả 01 xe máy biển số 76G-280.90, 01 điện thoại di động và số tiền 45.000.000 đồng cho bà D; giao trả cho bị cáo số tiền 283.000 đồng.

Bị cáo Nguyễn Văn L đã nhận thấy hành vi vi phạm pháp luật của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 3, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 3, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay; bản Kết luận giám định số 1691/KLGD-H ngày 22-8-2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hồ Chí Minh; lời khai của những người làm chứng, vật chứng đã thu giữ được cùng với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở kết luận: Vào ngày 15-8-2019, bị cáo Nguyễn Văn L đã bị bắt quả tang có hành vi mua bán trái phép chất ma túy với tổng khối lượng là 4,7220 gr MDMA và 5,5534 gr Ketamine là đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” thuộc trường hợp được quy định tại điểm p khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[3] Trước khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo L hoàn toàn biết rõ tác hại của việc mua bán cũng như tàng trữ và sử dụng trái phép chất ma túy, nhưng vẫn bất chấp pháp luật và lao vào con đường phạm tội. Hành vi mua bán trái phép chất ma túy do bị cáo thực hiện không chỉ trực tiếp xâm phạm đến chính sách của Nhà nước về độc quyền quản lý các chất ma túy và bài trừ tệ nạn sử dụng trái phép chất ma túy mà còn xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, là một trong những nguyên nhân trực tiếp làm phát sinh các tội phạm khác và làm lan truyền các căn bệnh nguy hiểm chưa có thuốc chữa trong nhân dân; do vậy bị cáo phải hoàn toàn chịu trách nhiệm về hành vi mình đã gây ra.

[4] Tuy nhiên cũng xét tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, có thái độ thật sự ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và bản thân chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo có ông, bà ngoại được tặng Huân chương kháng chiến; do đó áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

[5] Luật sư bào chữa nêu các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ và quá trình thẩm vấn tại phiên tòa hôm nay nên có cơ sở để chấp nhận.

[6] Vật chứng của vụ án: Xét số ma túy do Cơ quan điều tra thu giữ là vật cấm lưu hành, tàng trữ và 01 cân điện tử là công cụ dùng vào việc phạm tội; do vậy tịch thu, tiêu hủy và nộp ngân sách nhà nước là có căn cứ. Đối với 01 xe mô tô biển số 76G-280.90 qua xác minh do bà Nguyễn Thị D (chị ruột bị cáo) đứng tên sở hữu, bà D cho bị cáo mượn để làm phương tiện đi lại cùng với số tiền 45.000.000 đồng để làm vốn kinh doanh và 01 điện thoại di động, sau đó bị cáo sử dụng vào việc phạm tội bà D không biết, do vậy giao trả các tài sản trên cho bà D là có căn cứ; số tiền 283.000 đồng là của bị cáo không liên quan đến vụ án nên giao trả lại.

[7] Đối với các đối tượng T, M chưa xác định được lai lịch nên Cơ quan điều tra tiếp tục truy xét, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn L đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm p khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L 07 (bảy) năm tù; thời hạn tù tính từ ngày bị bắt phạm tội quả tang là ngày 15 tháng 8 năm 2019.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu và tiêu hủy: 02 phong bì có vân tay chữ ký, ghi tên Nguyễn Văn L, hình dấu mộc Công an Phường A, Quận 3 (gói 1) và Công an phường T, Quận 1 (gói 2) (Mẫu vật hoàn lại của vụ số 1916/19).

- Tịch thu và nộp ngân sách nhà nước 01 cân điện tử kích thước khoảng 4cmx8cm.

- Giao trả cho bà Nguyễn Thị D 01 xe gắn máy biển số 76G-280.90, số máy: CGA1-503483, số khung: RLSDL11ANHV103439. Tình trạng xe đã qua sử dụng, (máy móc bên trong không kiểm tra, không kiểm tra tình trạng hoạt động); 01 điện thoại di động ghi chữ Iphone màu đỏ. Tình trạng máy đã qua sử dụng, (máy móc bên trong không kiểm tra, không kiểm tra tình trạng hoạt động) và số tiền 45.000.000 đồng (bốn mươi lăm triệu).

- Giao trả cho bị cáo Nguyễn Văn L số tiền 283.000 đồng (hai trăm tám mươi ba ngàn).

(Tài sản tịch thu, tiêu hủy; tịch thu, nộp ngân sách nhà nước và giao trả ghi trong Lệnh nhập kho vật chứng số 198 ngày 06-9-2019; Giấy nộp tiền vào tài khoản số 3949.0.9061612.000000 ngày 23-8-2019 và ngày 12-9-2019 tại Kho bạc nhà nước Quận 3 của Công an Quận 3).

Áp dụng khoản 2 Điều 136; Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH3 ngày 25-11-2015 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án: Bị cáo và người có quyền lợi liên quan được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

HỘI THẨM NHÂN DÂN

CHỦ TỌA PHIÊN TÒA